

Số: 208/2024/QĐST-HNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 04 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 144/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Trương Minh H, sinh năm 1982; Địa chỉ: 55 đường V T N, phường H X, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Bà Ngô Mỹ D, sinh năm 1983; Địa chỉ: 55 đường V T N, phường H X, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Minh H và bà Ngô Mỹ D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Minh H và bà Ngô Mỹ D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trương Minh H và bà Ngô Mỹ D thỏa thuận giao 02 con chung Trương Minh P, sinh ngày 03/01/2010 và Trương Lạc T, sinh ngày 01/5/2013 cho bà Ngô Mỹ D trực tiếp nuôi dưỡng, ông Trương Minh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Trương Lạc T mỗi tháng 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, kể từ tháng 9/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ của mình thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì thực hiện theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Các bên vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi về mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trương Minh H và bà Ngô Mỹ D tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Án phí sơ thẩm HNGĐ: 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng, ông Trương Minh H tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng ông H đã nộp theo biên lai thu số 0001264 ngày 05/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vậy ông H đã nộp đủ án phí HNGĐ sơ thẩm và án phí cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- Chi cục THADSQ. Cẩm Lệ;
- UBND phường Thạc Gián;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Văn Nhó

